TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 21-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan

2. Ông Bùi Tấn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Phạm Tấn Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2025/TLST –HS ngày 18 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Thị H**, sinh ngày 20-4-1994 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051194010149 cấp ngày 20-8-2021; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Đ và bà Huỳnh Thị H1; chồng là Ngô Mã N (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31-12-2024 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Thế H2, sinh năm 1992 (chết). Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế H3, sinh năm 1957. Nơi thường trú: Thôn D, xã B (tổ dân phố D, thị trấn C, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Lê Tiến N1, sinh năm 1990. Nơi thường trú: Thôn L, xã S (tổ dân phố L, thị trấn D, huyện S cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông Ngô Q, sinh năm 1961. Nơi thường trú: Thôn M, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Ngô Mã N, sinh năm 1992. Nơi thường trú: Thôn M, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/4/2019, công trình đường T - Cảng D chưa thi công hoàn thành nên phương tiện giao thông đường bộ chưa được phép lưu thông, trừ các phương tiện thi công cơ giới và các phương tiên khác phục vụ công tác thi công công trình. Ngoài ra, tuyến đường T - Cảng D là công trình được đầu tư xây dựng mới theo quy hoạch, đang trong quá trình thi công chưa được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác sử dụng theo quy định nên chưa được xem là đường bộ, việc các phương tiện lưu thông trên tuyến đường đang thi công là mang tính tự phát. Đến ngày 23/12/2022, toàn bộ đoạn tuyến từ Km1+00 đến Km6+276 của dự án mới được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/4/2019, Kiều Thị H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 76C1-351.03 chở ông Ngô Q là cha chồng của H, đi từ nhà của ông Ngô Q ra tuyến đường T - Cảng D để lên nghĩa trang thắp hương. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-351.03 lưu thông theo hướng Nam - Bắc trên đường bê tông thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi ra tuyến đường T - Cảng D. Khi H lưu thông đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa đường bê tông thôn M với đường T - Cảng D, thuộc thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì H điều khiển xe mô tô 76C1-351.03 rẽ trái về hướng T, nhập vào phần đường phía Nam của tuyến đường T - Cảng D (đi ngược chiều) hướng về xã B để lên nghĩa trang thắp hương. H nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 76X8 - 9985 do Nguyễn Thế H2 đang điều khiển chở theo Lê Tiến N1 đang lưu thông trên tuyến đường T - Cảng D theo hướng T - Đông cách đó khoảng 100m. Lúc này, H chợt nhớ ra chưa mua đồ thắp hương nên điều khiển xe mô tô 76C1-351.03 rẽ phải để quay đầu lại thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 76X8 - 9985 do Nguyễn Thế H2 điều khiển chở theo sau Lê Tiến N1. Hậu quả: Nguyễn Thế H2, Lê Tiến N1, bị can H và Ngô Q bị thương tích được đưa đến Bệnh viện Đ1 để cấp cứu, điều trị, 02 (hai) phương tiện bị hư hỏng. Nguyễn Thế H2 điều trị đến ngày 16/4/2019 thì chết.

Ngày 16-4-2019 Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Thế H2. Tuy nhiên, khi Hội đồng giám định đến nhà khám nghiệm tử thi thì gia đình của Nguyễn Thế H2 không đồng ý với việc mổ tử thi và cam kết không có khiếu nại gì về sau, nên Hội đồng giám định không thể tiến hành giám định nguyên nhân chết trực tiếp trên tử thi. Do đó, ngày 14-11-2023 Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Thế H2 qua hồ sơ bệnh án. Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 150/GĐHS, ngày 24/11/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thế H2: dấu hiệu chính qua giám định:

- Mờ tổ chức kẽ thâm nhiễm phế bào lan tỏa khắp trường phổi hai bên.

- Xuất huyết dưới nhện + Phù não hai bên, vài nốt xuất huyết nhỏ rải rác hai bên, xuất huyết trong sừng chẩm não thất hai bên, đường giữa di lệch ít qua phải, tụ khí nội sọ, nứt xương thái dương và sọ thái dương trái, gãy xương hàm dưới vùng cằm, gãy lún các xương vùng mặt, gãy trần trên hốc mắt phải, tụ dịch đa xoang.

- Chẩn đoán vào viện: Đa chấn thương do tai nạn giao thông/ Choáng chấn thương/ Hôn mê.

- Chẩn đoán ra viện: Xuất huyết não, chấn thương hàm mặt.

Kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thế H2 khả năng do chấn thương sọ não.

Tại Công văn số 02/TTPY ngày 03/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q về việc giải thích nội dung kết luận giám định, trả lời như sau:

Căn cứ vào Tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 06/11/2023 của Bệnh viện Đ1, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thế H2 khả năng do chấn thương sọ não. Ngoài ra, Trung tâm pháp y tỉnh Q không xác định được nguyên nhân nào khác.

Tại tóm tắt hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Đ1 thể hiện nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Thế H2 vào ngày 15/4/2019 là 35,4 mmol/L (163,1232mg/100ml, hệ số chuyển đổi được quy định tại Quyết định số 933/QĐ-BYT, ngày 23/3/2010 của Bộ Y).

Tại bản kết luận giám định số: 1115/KL-KTHS, ngày 15/12/2023, của Phòng K1 Công an tỉnh Q về kết luận giám định dấu vết cơ học trong vụ Tai nạn giao thông đường bộ, kết luận như sau:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 76X8-9985 với xe mô tô BKS 76C1-351.03 là bánh trước xe mô tô BKS 76X8-9985 (làm cho vành bánh xe vị trí chân vanh biến dạng sâu vào tâm, xuống dưới và qua phải) với gác chân trước bên trái xe mô tô BKS 76C1-351.03 (làm cho nhựa và ốp kim loại gác chân bị bể vỡ, trầy xước nhựa, kim loại mốp méo lún vào trong, trong diện (20x5)cm, tâm vùng lún cao cách đất 25cm).

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 xe trên mặt đường là khu vực phía Tây dấu vết cày xước mặt đường (ký hiệu V1) thuộc phần đường phía Nam tuyến đường T - D, thôn M, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô BKS 76X8-9985 chuyển động trên đường T - D theo hướng từ T sang Đ, xe mô tô BKS 76C1-351.03 chuyển động hướng từ N ra B.

- Không đủ yếu tố giám định vận tốc của 02 xe tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại công văn số 321/BQL-KHTH của Ban Q1 và các khu công nghiệp Q trả lời:

- Tính đến ngày 15/4/2019, T đường T - cảng D chưa được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác sử dụng theo quy định.

- Tính đến ngày 15/4/2019, do tuyến này chưa thi công hoàn thành nên phương tiện giao thông đường bộ chưa được phép lưu thông trên Tuyến đường T - cảng D, trừ phương tiện thi công cơ giới và các phương tiên khác phục vụ công tác thi công công trình.

- Tuyến đường T - cảng D là công trình được đầu tư xây dựng mới theo quy hoạch, đang trong quá trình thi công chưa bàn giao đưa vào sử dụng nên chưa được xem là đường bộ, việc các phương tiện lưu thông trên tuyến đường đang thi công là mang tính tự phát. Đến ngày 23/12/2022, toàn bộ đoạn tuyến từ Km1+00 đến Km6+276 của dự án đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 82/CT –VKS-BS ngày 17-6-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Kiều Thị H về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Kiều Thị H phạm tội "Vô ý làm chết người". Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kiều Thị H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 76C1-351.03 do Kiều Thị H đứng tên đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho Kiều Thị H và H không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9985. Quá trình điều tra: Ông Nguyễn Thế H3 là cha của Nguyễn Thế H2 trình bày, xe mô tô này H2 mua lại, còn mua lại của ai thì ông H3 không rõ và giấy tờ mua thì nghe H2 nói đã bị mất. Kết quả tra cứu, Phòng C Công an tỉnh Q xác định, xe mô tô này do ông Nguyễn Mai K, địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên đăng ký. Cơ quan điều tra đã xác minh. Tuy nhiên, qua tra cứu Công an phường T xác định Nguyễn Mai K không có đăng ký thường trú và không sinh sống tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại xe mô tô cho ông Nguyễn Thế H3, ông H3 đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

- Về phần dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo H và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng, đại diện cho bị hại đã nhận đủ số tiền trên, có đơn bãi nại về dân sự và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị giải quyết.

Ý kiến tranh luận: Bị cáo thống nhất và không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được ở nhà để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện cho bị hại Nguyễn Thế H2, bị hại Lê Tiến N1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại Ngô Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngô Mã N vắng mặt không có lý do, tuy nhiên những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Kiều Thị H là người có năng lực điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng A1. Vào ngày 15/4/2019 tuyến đường T - Cảng D thuộc thôn M, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi chưa được nghiệm thu bàn giao, chưa phải là đường bộ nên các phương tiện giao thông không được phép lưu thông, tuy nhiên, bị can H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76C1-351.03 chở theo ông Ngô Q đi ngược chiều theo hướng Đông – Tây trên tuyến đường T - Cảng D rồi bất ngờ H quay đầu xe chuyển hướng đi theo hướng Tây – Đông thì xe mô tô, biển kiểm soát 76X8-9985 do Nguyễn Thế H2 điều khiển va tông vào gác chân trước bên trái xe mô tô, biển kiểm soát 76C1-351.03 do H điều khiển. Hậu quả làm Nguyễn Thế H2 chết do bị chấn thương sọ não, anh Lê Tiến N1 và ông Ngô Q đều bị thương tích tuy nhiên hai người này đều từ chối giám định. Hành vi điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn tại tuyến đường T - Cảng D là công trình đang thi công, chưa được nghiệm thu, bàn giao, làm chết Nguyễn Thế H2, do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Kiều Thị H về tội "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thế H2 30.000.000 đồng, được đại diện bị hại của Nguyễn Thế H2 bãi nại về dân sự, xin miễn trách nhiệm hình sự và được cả 3 bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Nguyễn Thế H2 cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn (35,4mmol/L) đi trong công trình đang thi công và thiếu chú ý quan sát, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo là người trực tiếp nuôi con rất nhỏ (sinh ngày 14-02-2022); có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm, đồng thời cũng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai lầm, tạo điều kiện cho bị cáo vừa chấp hành hình phạt vừa có thể lao động để nuôi con nhỏ.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 76C1-351.03 do Kiều Thị H đứng tên đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho Kiều Thị H và H không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[5.2] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9985. Quá trình điều tra: Ông Nguyễn Thế H3 là cha của Nguyễn Thế H2 trình bày, xe mô tô này H2 mua lại, còn mua lại của ai thì ông H3 không rõ và giấy tờ mua thì nghe H2 nói đã bị mất. Kết quả tra cứu, Phòng C Công an tỉnh Q xác định, xe mô tô này do ông Nguyễn Mai K, địa chỉ: Tổ F, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên đăng ký. Cơ quan điều tra đã xác minh. Tuy nhiên, qua tra cứu Công an phường T xác định Nguyễn Mai K không có đăng ký thường trú và không sinh sống tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại xe mô tô cho ông Nguyễn Thế H3, ông H3 đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo H và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng, đại diện cho bị hại Nguyễn Thế H2 đã nhận đủ số tiền trên, có đơn bãi nại về dân sự; đối với bị hại Lê Tiến N1 và bị hại Ngô Q bị thương tích nhưng từ chối giám định và không yêu cầu gì về dân sự nên không giải quyết.

[7] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H và xử lý vật chứng của vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Các điều 136; 292; 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Thị H phạm tội "Vô ý làm chết người".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Kiều Thị H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21-8-2025).

Giao bị cáo Kiều Thị H cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Kiều Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- CA tỉnh Quảng Ngãi (PC02+PV06);
- VKSND khu vực 2;
- UBND xã Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh